

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Anh Lý

Ông Nguyễn Văn Khoẻ

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Ngọc Dẽ – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc “xin ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 16/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Dương Thị Cẩm N, sinh năm 1981 (xin vắng)

Địa chỉ: Ấp H, xã K, huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Ông DOAN, N V, sinh năm 1968 (xin vắng)

Địa chỉ: S, S, CA 95112, USA.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Dương Thị Cẩm N trình bày:*

Về hôn nhân: Bà và ông Doan, N V lập thủ tục đăng ký kết hôn vào ngày 28/6/2018 tại Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, bà sống tại nhà mẹ ruột ở Trần Văn T, Cà Mau, còn ông N V quay trở lại Mỹ, đến nay không trở về Việt Nam thăm vợ, hai người sống ly thân từ đó đến nay, mỗi người có một cuộc sống riêng. Xét thấy hôn nhân với ông N V không hạnh phúc nên xin ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại “Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Doan, N V, thể hiện nội dung:*

Về hôn nhân: Ông và bà Dương Thị Cẩm N đăng ký kết hôn vào ngày 28/6/2018 tại Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn,

N sống tại Việt Nam, còn ông quay về Mỹ và không trở về Việt Nam, từ đó vợ chồng ly thân đến nay, mỗi người có cuộc sống riêng. Ông đồng ý ly hôn với bà N.

Về con chung, tài sản chung và nợ: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ông không về Việt Nam để tham gia giải quyết vụ án được, xin vắng mặt.

Tại phiên toà: nguyên đơn, bị đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; về phía đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho bà N được ly hôn với ông Doan, N V.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Cẩm N xin ly hôn ông Doan, N V được xác định là tranh chấp về việc xin ly hôn; bị đơn hiện nay đang sinh sống ở nước ngoài. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Doan, N V có đơn đề nghị Tòa án không hoà giải, xin vắng mặt xét xử, bà N có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ Điều 207, 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt đối với Dương Thị Cẩm N và Doan, N V.

[2] Về nội dung: Dương Thị Cẩm N và Doan, N V có lập thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Trần Văn T, tỉnh Cà Mau, vào Sổ đăng ký kết hôn số 41 ngày 28/6/2018. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của hai đương sự được pháp luật Việt Nam công nhận là vợ chồng.

Xét đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của bà N, lý do ly hôn là sau khi lập thủ tục đăng ký kết hôn, bà N sinh sống tại Việt Nam, còn ông N V quay trở lại Mỹ, từ đó không trở về Việt Nam thăm bà N, mỗi người có một cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến nhau. Bị đơn ông Doan, N V có văn bản thống nhất lời trình bày của bà N, xác định hôn nhân không hạnh phúc nên đồng ý ly hôn với bà N. Hội đồng xét xử nhận thấy qua lời trình bày của hai đương sự đều xác nhận mục đích hôn nhân không đạt được, nếu duy trì cũng không mang lại hạnh phúc. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Dương Thị Cẩm N, cho bà Cẩm N được ly hôn đối với ông Doan, N V.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ: Các đương sự xác định không có và không yêu cầu giải quyết, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà N phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã dự nộp được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 28, 37, 147, 207, 227, 228, 478 và Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên xử:*

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Thị Cẩm N, cho bà Dương Thị Cẩm N được ly hôn với ông Doan, N V.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ: Không có và đương sự không yêu cầu giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Dương Thị Cẩm N phải chịu 300.000 đồng, ngày 25/10/2021 bà N đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000001 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày và bị đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau;
- UBND huyện Trần Văn T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hiền**